

TÊN KHOA  
HỌ:*Quercus bambusifolia*

Hance

TÊN THÔNG  
THƯỜNG:**Sồi lá tre; Sồi tre; Gie lá tre**

(Việt Nam)

HỌ:

Fagaceae

TÁC GIẢ:

**Joeri S. Strijk** (*Alliance for Conservation Tree Genomics ACTG*)  
**Karina Orozco & Amy Byrne** (*The Morton Arboretum*)

## Tình trạng đe dọa

**EN**

Nguy cấp (Endangered).



## Mô tả thực vật học



**Cây gỗ** cao tới 12 m hoặc cây bụi lớn. **Cành** mảnh, khi non có ít lông hoặc gần như nhẵn, về sau nhẵn, có góc cạnh, màu tím đậm hoặc tím nhạt, ít lỗ bì và khó quan sát. **Chồi** hình trứng, đỉnh tròn, có lông.



**Lá** thường xanh, tồn tại vài năm, dạng mũi mác hẹp đến hình trái xoan hẹp, đỉnh rõ ràng tròn hoặc ít gập tù, gốc lá thuôn dài hoặc hình nêm, dài tới 3.5-6 (-8) cm, rộng (6-) 10-12 (-16) mm, lá dai, nhẵn, bóng, màu xanh ở mặt trên, lúc non có ít lông nằm sát, thưa, về sau gần như nhẵn, mặt dưới có lớp phấn trắng, mép nguyên, hơi quặp vào, rất hiếm khi có 1-2 răng mờ. **Gân bên** 7-14 cặp, rất khó quan sát ở cả hai mặt lá, hợp với gân chính góc 30-32°. **Gân bậc ba** không thấy rõ. **Cuống lá** dài 2-3 (-5) mm, màu nâu đỏ. Lá kèm hẹp, dạng chỉ, có lông, dài xấp xỉ cuống lá.

Tập tính và môi trường sống – sườn dốc trên đảo Hồng Kông  
(ảnh © J.S. Strijk, [www.asianfagaceae.com](http://www.asianfagaceae.com)).

## Phân bố

Trung Quốc, Hồng Kông, Việt Nam.

Rừng rậm núi cao, ghi nhận ở độ cao 600-2200 m.





Minh họa kỹ thuật  
(Hệ thực vật Hồng Kông).



Cành quả – chú ý đến quả sồi hai màu và mặt dưới lá màu xanh bạc hà (ảnh © J.S. Strijk, www.asianfagaceae.com).

**Cụm hoa đực** mảnh, dài tới 1.5-5 cm, trục có lông tơ màu nâu, phần gốc trụi. **Hoa đực** có bao hoa gồm 6 thùy hình bầu dục, phủ lông len, nhị nhỏ, ngắn, gần tròn, hơi có lông, chỉ nhị ngắn. **Cụm hoa cái** ngắn, dài 1-1.5 cm, trục ngắn hoặc có lông mịn, phần gốc trụi, gần đỉnh mang ít hoa, thường 3 hoa, có lông; vòi nhụy 3-4, cỡ trung bình, cách xa nhau, khá lớn, hơi tỏa; đầu nhụy dày, hình đầu, hơi thùy.

**Cụm quả** ngắn, dài 0.5-1 cm, gốc trụi, gần đỉnh thường chỉ có một quả chín hàng năm. **Đấu** không cuống, ôm phần gốc hoặc đến một nửa hạt, gần bán cầu, đường kính 1.4-1.8 cm, cao 1-1.2 cm, mặt ngoài ít lông mịn hoặc gần nhẵn, mặt trong có lông tơ, mang 5-6 vòng vảy nằm sát, các vòng giữa cách xa, khó thấy, gần nguyên, vòng trên sít lại. **Hạt** hình trứng, lộ rõ, dài 1.5-2.4 cm, đường kính 1.4-1.7 cm, có mũi nhọn ngắn, phủ lông mịn, gần nhẵn khi chín. **Sẹo** hơi lồi, đường kính tới 7 mm, nhám, màu nhạt. **Lá mầm** thường dính nhau.



Cành quả – chú ý đến màu xanh nhạt của lá non (ảnh © J.S. Strijk, www.asianfagaceae.com).

## Hiện tượng ra hoa – kết quả

Ra hoa tháng 6, kết quả tháng 10.

### Phương thức phát tán và/hoặc tác nhân thụ phấn:

Loài gặm nhấm (sóc, chuột, ...).

### Nhu cầu ánh sáng hoặc tổ hợp sinh thái:

Cần xác minh thêm.

## Khuyến nghị thu hạt để ươm giống:

Khi quả chín, nên thu hạt trực tiếp từ cây bằng cách rung cành với sào tre dài. Do sức sống của hạt giảm nhanh sau khi rơi xuống đất và dễ bị sâu bệnh, động vật phá hại, việc thu trực tiếp từ cây cần được ưu tiên hơn so với nhặt quả dưới đất. Nếu số lượng hạt ít, có thể thu thêm cụm quả hoặc quả có sẵn trên mặt đất để ươm. Không nên tách bỏ vỏ gai khỏi quả hạch để tránh lộ hạt, dễ bị sâu hại, khô trong vận chuyển và lưu trữ, đồng thời gây khó khăn cho việc nhận dạng mẫu. Cũng không nên “tách” cụm quả để lấy quả riêng lẻ. Nhóm cây cùng loài mọc gần nhau có thể xem là một “quần thể địa phương” và hạt thu từ nhóm này có thể gộp chung trong một túi. Hạt thu từ cây cách nhau trên 100-150 m không nên trộn, cần bảo quản riêng. Nếu có thể, nên ghi nhận thông tin tọa độ cho mỗi “quần thể địa phương” và từng túi hạt thu. Thực hành tốt là kèm theo một số cành nhỏ, lá của cây đang mang quả cùng với hạt thu được để hỗ trợ nhận dạng.

## Công dụng



Chưa ghi nhận.